TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày: 07-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhất Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2024/TLST-HS ngày 24/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 14/01/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B; sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; Thường trú: TDP P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Vô danh; Mẹ: Nguyễn Thị S; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2024 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ ngày 13/9/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q, TP . phối hợp với Công an P, Quận A tiến hành kiểm tra hành chính Phòng 202, Khách sạn T3, số D T, Phường A, Quận A, TP .. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn B và Châu Hoàng Thuận N đang sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ có tinh thể bám dính, 01 quẹt gas,

01 hộp giấy, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể ở trên nệm phía bên phải đầu giường và rong hộc tủ. Nguyễn Văn B khai nhận số đồ vật, tinh thể còn lại trong nỏ và trong gói nylon là ma túy tổng hợp, B cất giữ để sử dụng. Công an P, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn B chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bị can Nguyễn Văn B và Châu Hoàng Thuận N khai nhận như sau: Bi thuê Phòng 202, Khách sạn T3 để lưu trú từ 20 giờ ngày 12/9/2024. Bi quen biết K (không rõ lai lịch, địa chỉ) qua ứng dụng "Grindr"; K sử dụng zalo tên "Khanh tran", K nói cho B biết K có bán ma túy. Vào khoảng 03 giờ 27 phút ngày 13/9/2024, B dùng zalo nhắn tin cho K hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá kèm theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy và chia sẻ vị trí Khách sạn T3 để K giao ma tuý cho B. Khi tới trước cửa Khách sạn T3, K nhắn tin cho B xuống nhận ma túy. Bi xuống lấy ma túy và trả 500.000 đồng cho K. Sau đó, B nhắn tin qua ứng dụng "Grindr" cho N đến Khách sạn T3 để quan hệ tình dục. Trong lúc chờ Ngươn tới, B lấy 01 ít ma túy bỏ sẵn vào trong nỏ và sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, N đến Phòng 202, Khách sạn T3 và cùng B sử dụng ma túy. Đến 11 giờ cùng ngày, khi B và N đang sử dụng ma túy thì Công an Q vào kiểm tra bắt giữ như trên. Số ma túy trong nỏ thủy tinh và trong gói nylon là của B. Bi cho N sử dụng ma túy không yêu cầu N trả tiền. Đây là lần đầu tiên B và N sử dụng chung ma túy với nhau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã trưng cầu giám định tinh thể trong nỏ thủy tinh và trong gói nylon thu giữ cuả Nguyễn Văn B. Kết luận giám định số 10769/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng K1 - Công an Thành phố H xác định:

- Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0330g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3265g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu tại Trung tâm Y tế Q1 của Nguyễn Văn B và Châu Hoàng Thuận N: "Dương tính" với chất ma túy.

Tài sản, vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 1; bên trong có 01 ống thủy tinh chứa 0,0100g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 hộp giấy; 01 bình thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 ống hút nhựa - là dụng cụ bị can B sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số thuê bao 0878855833. Thu giữ của bị can B – là tài sản bị can sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi có số thuê bao 0911782233. Thu giữ của bị can B – là tài sản cá nhân.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao: 0352994360. Thu giữ của Châu Hoàng Thuận N – dùng để liên lạc với bị can B.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- 01 xe môtô hiệu Yamaha Sirius có biển số: 59T1-975.28, có số khung: RLCS5C610-7Y115764 và có số máy: 5C61-115764. Kết quả giám định số máy, số khung của xe không thay đổi. Xác minh xe do ông Nguyễn Văn T1, là trụ trì của Chùa B1, số A N, Phường Đ, Quận A, đứng tên đăng ký xe. N thường đến Chùa B1 để làm công quả. Ngày 13/9/2024, N hỏi mượn xe của ông T1 để đi công việc, sau đó N đi đến Khách sạn T3 sử dụng ma túy, ông T1 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho ông Nguyễn Văn T1.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSQ10 ngày 23/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về các tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 03 năm đến 04 năm tù; Miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

+ Tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 1; bên trong có 01 ống thủy tinh chứa 0,0100g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 hộp giấy; 01 bình thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 ống hút nhựa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số thuê bao 0878855833,số imei: 8675880464811616.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao: 0352994360, số imei: 353957100416043.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Redmi có số thuê bao 0911782233, số imei: 867619054791693/78.

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: Để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy, lúc 11 giờ ngày 13/9/2024, tại Phòng 202,

Khách sạn T3, số D T, Phường A, Quận A, bị cáo Nguyễn Văn B mua ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho Châu Hoàng Thuận N sử dụng trái phép ma túy bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo B 0,3595g ma túy loại Methamphetamine cất giữ để sử dụng.

Với hành vi tàng trữ 0,3595g ma túy ở thể rắn, loại methamphetamine, của của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Với hành vi mua ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho Châu Hoàng Thuận N sử dụng trái phép ma túy nên hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng muốn thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của bản thân và vụ lợi bất chính nên vẫn cố ý phạm tội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã có nhiều đóng góp trong công tác từ thiện xã hội tại địa phương để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Châu Hoàng Thuận N được bị cáo B cung cấp ma túy để sử dụng, N không biết, không liên quan đến số ma túy Bi cất giữ, kết quả xét nghiệm "dương tính" với ma túy, Công an P, Quận A lập hồ sơ đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Nghị định 116/NĐ-CP là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên K bán ma túy cho B, không rõ lai lịch khi nào làm rõ được xử lý sau.

Đối với bộ D sử dụng ma túy thu giữ của bị can B chưa đủ căn cứ theo quy định tại các điểm a, b, khoản 1, Điều 254 Bộ luật hình sự nên hành vi của B chưa đủ căn cứ xử lý về tội "Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 254 Bộ luật hình sự.

Đối với Khách sạn T3, khi Nguyễn Văn B và Châu Hoàng Thuận N đến lưu trú tại Phòng 202, Khách sạn có vào sổ quản lý lưu trú theo đúng quy định, đồng thời nhân viên khách sạn là Nguyễn Thị Thanh T2 có trình báo cho Công an P, Quận A khi phát hiện Bi và N có biểu hiện nghi vấn, Công an Q không xử lý hành chính đối với Khách sạn T3 về hành vi để xảy ra tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực quản lý là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Xét:

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 1; bên trong có 01 ống thủy tinh chứa 0,0100g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định), là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp giấy; 01 bình thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 ống hút nhựa - là dụng cụ bị cáo B sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số thuê bao 0878855833. Thu giữ của bị cáo B – là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi có số thuê bao 0911782233, là tài sản cá nhân của bị cáo, không chứng minh liên quan tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao: 0352994360. Thu giữ của Châu Hoàng Thuận N – dùng để liên lạc với bị cáo B dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 13/9/2024.

Miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 1; bên trong có 01 ống thủy tinh chứa 0,0100g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 gói niêm phong - bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Trần Quang T, ghi số vụ 3334/2024, gói 2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 hộp giấy; 01 bình thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 ống hút nhựa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số thuê bao 0878855833,số imei: 8675880464811616.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao: 0352994360, số imei: 353957100416043.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Redmi có số thuê bao 0911782233, số imei: 867619054791693/78.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 248/QĐ-VKS-HS ngày 13/12/2024 của Viện kiểm sát Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Công an Quận 10, PC53;
- Chi cục Thi hành án DS Quận 10;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Nhất Dũng